

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA LUẬT

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	LUẬT THI HÀNH ÁN DÂN SỰ			
Mã học phần:	71LAWS40362	Số tin chỉ:	2	
Mã nhóm lớp học phần:	242_71LAWS40362_01,02,03			
Hình thức thi: Tự luận		Thời gian làm bài:	60	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	☒ Có <i>Chỉ sử dụng tài liệu in giấy</i>		☐ Không	

Cách thức nộp bài:
SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi.

ĐỀ 01

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO
(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO2	Đề xuất những giải pháp phù hợp để giải quyết các vấn đề pháp lý liên quan đến pháp luật về thi hành án dân sự.	Tự luận	50	6-7	Câu 6: 2 điểm; Câu 7: 3 điểm	PI 3.1
CLO4	Lựa chọn đúng các văn bản pháp luật và quy phạm pháp luật để áp dụng trong thi hành án.	Tự luận	50	1-5	Mỗi câu 1 điểm	PI 6.1

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu hỏi 1: Nhận định sau đây đúng hay sai? Giải thích. Nêu cơ sở pháp lý? (1.0 điểm)

Bản án về trả trợ cấp thôi việc cho người lao động của Tòa án cấp sơ thẩm thuộc diện được thi hành ngay.

Câu hỏi 2: Nhận định sau đây đúng hay sai? Giải thích. Nêu cơ sở pháp lý? (1.0 điểm)

Thủ trưởng cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án khi có yêu cầu thi hành án đối với quyết định của Tòa án giải quyết phá sản.

Câu hỏi 3: Nhận định sau đây đúng hay sai? Giải thích. Nêu cơ sở pháp lý? (1.0 điểm)

Chấp hành viên không được kê biên nhà ở duy nhất của người phải thi hành án và gia đình.

Câu hỏi 4: Nhận định sau đây đúng hay sai? Giải thích. Nêu cơ sở pháp lý? (1.0 điểm)

Chấp hành viên thực hiện việc thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong trường hợp không thực hiện được việc thông báo trực tiếp.

Câu hỏi 5: Nhận định sau đây đúng hay sai? Giải thích. Nêu cơ sở pháp lý? (1.0 điểm)

Tài sản kê biên là cổ phiếu được giao cho ngân hàng bảo quản.

Câu hỏi 6: Bài tập tình huống (2.0 điểm)

Quyết định thi hành án có nội dung: N phải trả cho Đ số tiền 900 triệu đồng. Quá trình thi hành án, Đ chết và không có người thừa kế.

Theo anh (chị), trong trường hợp này Chấp hành viên phải thực hiện việc xác minh như thế nào? (1.0 điểm) Cơ sở pháp lý? (1.0 điểm)

Câu hỏi 7: Bài tập tình huống (3.0 điểm)

Bản án tuyên Q phải trả nợ cho H số tiền là 15 tỷ đồng, quá trình tổ chức thi hành án Cơ quan thi hành án dân sự đã thu được số tiền 10 tỷ đồng của Q để trả cho H.

Hỏi:

a) Ai phải nộp phí thi hành án dân sự? Nêu rõ cơ sở pháp lý? **(1.0 điểm)**

b) Tính số tiền phí thi hành án dân sự trong trường hợp này? Nêu rõ cơ sở pháp lý? **(2.0 điểm)**

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
Tự luận			
Câu hỏi 1	Nhận định đúng. (0.25 điểm) Vì: Bản án về trả trợ cấp thôi việc cho người lao động của Tòa án cấp sơ thẩm thuộc các trường hợp được thi hành ngay mặc dù có thể bị kháng cáo, kháng nghị. (0.5 điểm) CSPL: Điểm a, Khoản 2 Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014, 2018, 2020, 2022) (0.25 điểm)	1.0	
Câu hỏi 2	Nhận định sai. (0.25 điểm) Vì: Đối với quyết định của Tòa án giải quyết phá sản thủ trưởng cơ quan thi hành án có thẩm quyền chủ động ra quyết định thi hành án. (0.5 điểm) CSPL: Điểm e, Khoản 2 Điều 36 Luật THADS năm 2008 (sửa, bổ sung năm 2014, 2018, 2020, 2022) (0.25 điểm).	1.0	
Câu hỏi 3	Nhận định sai. (0.25 điểm) Việc kê biên nhà ở là nơi ở duy nhất của người phải thi hành án và gia đình chỉ được thực hiện sau khi xác định người đó không có các tài sản khác hoặc có nhưng không đủ để thi hành án, trừ trường hợp người phải thi hành án đồng ý kê biên nhà ở để thi hành án. (0.5 điểm) CSPL: Khoản 1 Điều 95 Luật THADS năm 2008 (sửa, bổ sung năm 2014, 2018, 2020, 2022) (0.25 điểm).	1.0	
Câu hỏi 4	Nhận định sai. (0.25 điểm) Vì: Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng chỉ được thực hiện khi pháp luật có quy định hoặc khi đương sự có yêu cầu. (0.5 điểm) CSPL: Khoản 1 Điều 43 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung	1.0	

	năm 2014, 2018, 2020, 2022) (0.25 điểm)		
Câu hỏi 5	Nhận định sai. (0.25 điểm) Vì: Cổ phiếu là giấy tờ có giá và theo quy định được bảo quản tại Kho bạc nhà nước. (0.5 điểm) CSPL: Khoản 2 Điều 58 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014, 2018, 2020, 2022) (0.25 điểm)	1.0	
Câu hỏi 6	Chấp hành viên phải xác minh qua chính quyền địa phương, cơ quan quản lý hộ khẩu, nơi cư trú hoặc nơi cư trú cuối cùng của Đ (người được thi hành án). Kết quả xác minh thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng ở trung ương để người có quyền, nghĩa vụ liên quan biết và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của họ. (1.0 điểm) Cơ sở pháp lý: Khoản 2 Điều 3 Thông tư liên tịch số 11/2016/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC ngày 01/8/2016 (1.0 điểm)	2.0	
Câu hỏi 7	a) Theo Điều 60 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014, 2018, 2020, 2022) thì người được thi hành án (H) phải nộp phí thi hành án dân sự. (1.0 điểm) b) Số tiền phí thi hành án dân sự H phải nộp là: $190 \text{ triệu đồng} + 1\% \times (10 \text{ tỷ đồng} - 7 \text{ tỷ đồng}) = 220 \text{ triệu đồng}$ (1.0 điểm) CSPL: điểm c, khoản 1, Điều 4 Thông tư 216/2016/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thi hành án dân sự. (1.0 điểm)	3.0	a) Có thể ghi CSPL khác vẫn được tính điểm: Khoản 1 Điều 4 hoặc Điều 2 Thông tư 216/2016/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thi hành án dân sự.
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2025

Người duyệt đề



Đinh Lê Oanh

Giảng viên ra đề



Đinh Lê Oanh